

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GIỒNG TRÔM  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HNGĐ-ST  
Ngày: 24/01/2022  
“V/v Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Ngọc Ánh

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phạm Quốc Toàn

2. Ông Từ Xuân Tiếng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Huỳnh Như Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 289/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2021 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 208/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh **Võ Văn H**, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: KP 3, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bến Tre.

2. *Bị đơn:* Chị **Phạm Thị Ngọc N**, sinh năm: 1979.

ĐKTT: KP 3, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: Ấp X, thị trấn G, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Tại phiên tòa, anh H, chị N vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, bản khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là anh Võ Văn H trình bày:*

Anh và chị N sống chung với nhau và đã đăng ký kết hôn vào ngày 17/8/2016 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Giồng Trôm, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Vợ chồng chung sống hạnh phúc không lâu thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Từ tháng 9/2019, chị N bỏ nhà đi, mạnh ai nấy sống, anh và chị N không còn quan tâm gì đến nhau. Anh H xác định không còn tình cảm với chị N nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh ly hôn với chị N.

Về con chung: Trong thời gian chung sống, anh và chị N không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm đã thông báo, tổ chức các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, mở phiên tòa xét xử vụ án nhưng chị N đều vắng mặt không lý do, không nộp cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến.

## **NH ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn là anh Võ Văn H khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre giải quyết ly hôn với bị đơn là chị Phạm Thị Ngọc N - cư trú tại ấp 5B, thị trấn Giồng Trôm, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Anh H có đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt; chị N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh H, chị N.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Anh Võ Văn H và chị Phạm Thị Ngọc N tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên quan hệ hôn nhân anh chị là hợp pháp, được pháp luật tôn trọng, bảo vệ. Anh H cho rằng trong thời gian chung sống, vợ chồng bất đồng quan điểm và đã không sống chung với nhau khoảng 02 năm, tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nên anh xin ly hôn với chị N.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành thông báo cho chị N tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, mục đích hòa giải cho anh H và chị N đoàn tụ nhưng chị N đều vắng mặt, không có ý kiến gì, coi như chị N bỏ mặt, không có thiện chí đoàn tụ với anh H.

Như vậy, tình trạng hôn nhân của chị N, anh H đã trầm trọng, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của anh H đối với chị N là có căn cứ chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Anh H khai trong thời gian anh và chị N sống với nhau không có con chung.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh H khai không có tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[2.4] Về án phí: Anh H phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 228, Điều 147, Điều 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Võ Văn H. Anh Võ Văn H được ly hôn với chị Phạm Thị Ngọc N.

2. Về con chung: Anh H khai trong thời gian anh và chị N sống với nhau không có con chung.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Anh H khai không có tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Anh Võ Văn H phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0002059 ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án này để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- UBND thị trấn G;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Phạm Ngọc Ánh**